

NHẬN THỨC LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ VẤN ĐỀ CON NGƯỜI TRONG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

GS, TS NGUYỄN TRỌNG CHUẨN

Phó Chủ tịch Hội Triết học Việt Nam

Ngày nhận:

4-12-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

26-12-2024

Ngày duyệt đăng:

31-12-2024

Tóm tắt: Trong giai đoạn cách mạng mới, giai đoạn dân tộc vươn mình, chúng ta nhất thiết phải bồi dưỡng, giáo dục và hình thành được những con người biết kế thừa, vừa biết phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và biết biến tinh thần yêu nước trong chiến đấu của cha ông thành sức mạnh trong xây dựng hòa bình, có trình độ khoa học và công nghệ cao, có khả năng thích nghi nhanh, với ý chí và quyết tâm xây dựng thành công một xã hội dân chủ, tự do, công bằng, nước mạnh, nhân dân hạnh phúc; những con người có nhân cách, giàu lòng khoan dung, sống trung thực, cần kiệm, có đạo lý, có tình nghĩa, tôn trọng luật pháp, biết quý trọng cái đẹp và sống hòa hợp với thiên nhiên. Những con người như vậy vừa phải là động lực, vừa phải là mục tiêu của sự phát triển.

Từ khóa:

Nhận thức lý luận; con người; chủ nghĩa Mác-Lênin về con người; chủ nghĩa xã hội

1 Theo các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin, con người không chỉ là một bộ phận của tự nhiên, không chỉ là kết quả của sự tiến hóa cao nhất của tự nhiên và của sự phát triển xã hội mà, hơn thế nữa, con người chính là chủ thể tích cực của mọi hoạt động, là chủ thể thực sự của các quá trình xã hội và là chủ thể sáng tạo duy nhất. Con người được coi là yếu tố cơ bản của lực lượng sản xuất, là “lực lượng sản xuất hàng đầu của toàn thể nhân loại”.

Con người, theo đúng nghĩa, là con người xã hội, thuộc về một tầng lớp, một cộng đồng, một giai cấp nhất định của xã hội. Con người không những không thể tự tách mình ra khỏi môi trường xã hội, độc lập với các quan hệ và các hoạt động xã hội, đồng thời cũng không thể lớn lên và phát triển ở bên ngoài xã hội, mà trái lại, còn thường xuyên bị môi trường và các quan hệ xã hội đó, trước hết là các quan hệ sản xuất, chi phối mạnh mẽ.



Hội thảo khoa học quốc gia: “Con người, quyền con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước”, tại tỉnh Hưng Yên, ngày 15-10-2024 (Ảnh: Báo Hưng Yên)

Đối với C.Mác, việc phát triển lực lượng sản xuất của xã hội loài người không có nghĩa gì khác hơn là “*phát triển sự phong phú của bản chất con người, coi như là một mục đích tự thân*”¹. Tương tự như vậy, V.I.Lênin cũng cho rằng, “*lịch sử của những lực lượng sản xuất đang phát triển... cũng là lịch sử phát triển của những lực lượng của bản thân các cá nhân*”².

Theo các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, dù con người là một bộ phận của lực lượng sản xuất nhưng tuyệt nhiên không được coi con người chỉ như là những công cụ hoặc như là những phương tiện. Đối với các ông, xã hội phải có trách nhiệm đối với con người và mục đích cao cả của sự phát triển xã hội cũng chính là nhằm phát triển con người về mọi mặt, tạo điều kiện cho con người tự bộc lộ các năng lực tiềm ẩn, sẵn có của mình và nhất là nâng cao phẩm giá của chính

bản thân mình. Muốn vậy, trước tiên phải giải phóng con người khỏi mọi sự nô dịch, sự áp bức và sự bóc lột của con người đối với con người, khỏi mọi sự tha hóa do chủ nghĩa tư bản gây ra cho con người.

2 Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn khẳng định và nhất quán với quan điểm cho rằng con người là vốn quý báu nhất và giữ vai trò quyết định sự thành bại của mọi hoạt động, đặc biệt khi mà nguồn lực tài chính và các nguồn lực vật chất khác còn thiếu thốn, hạn hẹp; là sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam. Chính nhờ sức mạnh đó mà chúng ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn của những năm tháng bị thực dân đô hộ, của những thiếu thốn và thử thách cam go trong cuộc chiến tranh lâu dài vô cùng tàn khốc và ác liệt để tạo nên những kỳ tích

mang tầm vóc lịch sử và đưa đất nước sang một thời kỳ mới, thời kỳ độc lập dân tộc và CNXH.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng XHCN, Đảng khẳng định rằng, “mục tiêu và động lực chính của sự phát triển là vì con người, do con người. Chiến lược kinh tế - xã hội đặt con người vào vị trí trung tâm, giải phóng sức sản xuất, khơi dậy mọi tiềm năng của mỗi cá nhân, mỗi tập thể lao động và của cả cộng đồng dân tộc”³³. *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* được Đại hội VII của Đảng thông qua năm 1991, đã nhấn mạnh rằng, chúng ta phải “chăm lo bồi dưỡng hình thành con người mới. Đó là con người có ý thức làm chủ, ý thức trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe và lao động giỏi; sống có văn hóa và tình nghĩa; giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính”³⁴. Đó là “con người phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong phú về tinh thần, trong sáng về đạo đức”³⁵.

Nhiệm vụ xây dựng và hình thành nên những con người có các phẩm chất và đức tính như vậy để đáp ứng đòi hỏi ngày một cao hơn của công cuộc phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới tiếp tục được Đại hội VIII (1996) và các kỳ hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng sau đó hết sức quan tâm và cụ thể hóa thêm. Đặc biệt, HNTU 5, khóa VIII họp vào tháng 7-1998 về việc xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đã đề ra nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới nhằm có được các đức tính quan trọng như sau:

“- Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

- Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung.

- Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.

- Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội.

- Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực”³⁶.

Đây là những yêu cầu rất cao. Bởi vậy, một mặt, không nên có ảo tưởng rằng các đức tính ấy sẽ dễ dàng hình thành và hình thành đồng đều cùng một lúc ở tất cả mọi người. Mặt khác, phải ý thức rất rõ rằng, sự hình thành con người với các đức tính phù hợp với yêu cầu của một giai đoạn lịch sử nhất định là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố, nhiều điều kiện, nhiều biện pháp chứ không phải chỉ là kết quả của một yếu tố hay một biện pháp riêng biệt nào đó. Đồng thời, sự hình thành các đức tính của con người cũng còn là kết quả của sự tác động qua lại giữa con người với hoàn cảnh lịch sử cụ thể mà người đó đang sống. Vì vậy, để có các đức tính đáp ứng được những nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng mới trong thời kỳ quá độ lên CNXH thì không những đòi hỏi mỗi người phải ra sức tự phấn đấu, tự rèn luyện và vươn lên, mà còn đòi hỏi xã hội tạo điều kiện, quan tâm và đầu tư nhiều công sức, trí tuệ và, dĩ nhiên, cả những nguồn tài chính thích đáng để xây dựng con người.

Công nghiệp hóa đất nước theo hướng hiện đại chính là để thực hiện mục tiêu “xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng an ninh vững

chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”⁷, “biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”⁸. Mục tiêu đó phải được thực hiện bằng chính sức mạnh của con người Việt Nam, những con người vừa có tri thức khoa học và công nghệ hiện đại, vừa có sức khỏe, vừa có tính tổ chức cao, mạnh dạn trong sáng tạo và nhất là có lòng yêu nước thiết tha, biết kế thừa, biết phát huy những giá trị truyền thống và đạo đức tốt đẹp của dân tộc, biết tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa của văn hóa thế giới để làm giàu thêm cho văn hóa dân tộc, đồng thời có tinh thần quốc tế chân chính. Trong thời kỳ quá độ cũng như trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, chúng ta đặt con người lên hàng đầu, coi con người là động lực nhưng cũng là mục tiêu của sự phát triển.

Kế thừa và phát triển quan điểm của các Đại hội trước, Đại hội XIII (2021) của Đảng một lần nữa khẳng định về nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, phát triển con người về mọi mặt: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài

năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”⁹.

3 Ngày nay, đối với chúng ta, nhiệm vụ quan trọng đặt ra là phải “*phát triển toàn diện con người Việt Nam*”¹⁰; “*phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển*”¹¹; đồng thời cần tiếp tục bồi dưỡng, giáo dục tinh thần yêu

nước cho các giai cấp, tầng lớp nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ. Chúng ta phải làm sao chuyển cho bằng được tinh thần yêu nước và chủ nghĩa yêu nước vốn đã là giá trị truyền thống vô cùng quý báu, lâu đời của dân tộc thành sức mạnh thực tế nhằm thực hiện những nhiệm vụ mới, mà xem ra có phần nặng nề hơn và phức tạp hơn trong bối cảnh quốc tế hoàn toàn khác trước, là đẩy mạnh công nghiệp hóa theo hướng hiện đại.

Nếu trước đây tinh thần yêu nước, cao hơn là chủ nghĩa yêu nước, của dân tộc ta thể hiện ra bằng quyết tâm “*thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”, bằng sức mạnh quyết chiến, quyết thắng tất cả các kẻ thù xâm lược nhằm giành lại độc lập, tự do cho dân tộc thì tinh thần yêu nước trong thời đại ngày nay đòi hỏi mỗi người phải thể hiện ra bằng lòng quyết tâm và bằng “*ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu*”, ý chí không cam chịu để đất nước kém phát triển, ý chí cả dân tộc

Vấn đề con người được đặt ra ở các mức độ khác nhau cả trong lĩnh vực lý luận cũng như trong các cương lĩnh chính trị và chương trình nghị sự của nhiều đảng chính trị và chính phủ trên thế giới. Trong vài thập niên gần đây, con người ngày càng chiếm vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia, nhất là các quốc gia đang phát triển. Tất cả các lý thuyết về sự phát triển xã hội đều đã phải đặt vấn đề con người vào một vị thế khác hẳn so với trước. Điều đó cho thấy vai trò của con người ngày càng tăng lên trong cuộc sống hiện đại.

vươn mình trong kỷ nguyên mới. Trong giai đoạn cách mạng mới, ý chí đó sẽ là thước đo chính xác và đáng tin cậy nhất về lòng yêu nước của mỗi người. Ý chí đó hoàn toàn không thể là ý chí mù quáng, không phải là ý chí viển vông, thiếu lý trí, cũng không phải là ý chí của thứ ý chí luận, của thể phải đối mặt trực tiếp với rất nhiều khó khăn của bệnh chủ quan duy ý chí xa rời thực tế, mà một thời đã đẩy chúng ta vào tình thế khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Để có được lòng quyết tâm và ý chí đó, trước hết mỗi người vừa phải có tri thức khoa học, phải có sự hiểu biết thực tiễn, lại vừa phải có lý tưởng và mục đích sống tốt đẹp. Lý tưởng và mục đích sống ấy phải biến thành niềm tin vững chắc vào thành công của chính sự nghiệp vì dân chủ, tự do, công bằng, nhân văn, nước mạnh, nhân dân hạnh phúc, tiến tới CNXH mà mình đang góp phần thực hiện. Đồng thời, để biến được ý chí đó thành sức mạnh thực tiễn nhằm đáp ứng nội dung mới của nghĩa yêu nước là chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, vượt qua tình trạng nước kém phát triển trong điều kiện ngày nay thì không thể thiếu óc sáng tạo và trí thông minh. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước là sự nghiệp của toàn thể nhân dân. Bởi vì, khi mà sự nghiệp đó thành công thì cả dân tộc ta và từng người trong cộng đồng dân tộc sẽ thoát khỏi tình trạng bất công, sẽ ra khỏi cảnh đói nghèo và lạc hậu, địa vị của nước nhà trên trường quốc tế nhờ vậy cũng sẽ thay đổi, được cải thiện và được nâng lên.

Rõ ràng là đứng trước những yêu cầu cao của giai đoạn cách mạng mới, nếu con người không có ý chí vươn lên, nếu trình độ học vấn quá thấp, không đủ kiến thức khoa học, kỹ thuật và trình độ công nghệ, lại kém kỹ năng thực hành và tay nghề cần thiết, nhất là nếu thiếu óc sáng tạo, thì dù có tự đánh giá rằng mình có tinh thần yêu nước nồng nàn bao nhiêu chăng nữa chắc chắn cũng sẽ khó

có thể có đóng góp gì đáng kể cho sự phát triển nhanh hơn của đất nước. Đối với những trường hợp như thế, nếu không phải là trở ngại cho quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa theo hướng hiện đại, thì nhiều lắm cũng chỉ có thể đảm đương được các công việc đơn giản, thậm chí khó có thể tìm được một chỗ làm thích hợp một khi mà số người lao động có trình độ thấp trong xã hội vượt quá khả năng tiếp nhận và bố trí chỗ làm của xã hội. Đây là điều mà nhiệm vụ xây dựng và đào tạo con người cho giai đoạn sắp tới cần phải tính đến ngay từ bây giờ. Bởi vì, chúng ta biết rằng số người ở độ tuổi lao động của cả nước tới đây dự kiến sẽ lên đến 60 triệu, trong đó lao động nông nghiệp hoặc là lao động giản đơn, chưa qua bất cứ một trường lớp đào tạo nào cả còn khá lớn. Có thể nói, hầu như ở bất cứ lĩnh vực kinh tế nào chúng ta cũng đều thiếu những người giỏi, thiếu cả những nhà tổ chức sản xuất giỏi lẫn nhà kinh doanh giỏi, đặc biệt là đội ngũ đồng bộ các cán bộ khoa học và công nghệ giỏi.

Cần nhận thức một cách thật sự nghiêm túc về sự thiếu hụt này và nhanh chóng tìm ra những biện pháp khắc phục chúng, bởi vì không thể nói đến CNH, HĐH và phát triển đất nước trong thời đại công nghệ số, thời đại cách mạng khoa học và công nghệ, thời đại toàn cầu hóa và sinh thái hóa mà lại thiếu đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ giỏi, các doanh nhân tài ba, các nhà tổ chức lỗi lạc. Vì vậy, Đại hội XIII (2021) của Đảng xác định, phải “tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ”¹². Cùng với việc hình thành đội ngũ cán bộ thì trong giai đoạn mới của thời kỳ quá độ, bên cạnh nhiều đức tính khác, vấn đề chất lượng người lao động nói chung cũng phải được đặt lên hàng đầu. Trình độ người lao động có đáp ứng được và có phù hợp

với yêu cầu ngày càng cao hơn của CNH, HĐH hay không; hiệu quả sản xuất và năng suất lao động cao hay thấp; khả năng cạnh tranh quốc tế của chúng ta ra sao để không những không bị lệ thuộc vào nước khác mà còn vững bước đi lên sẽ là thước đo ý chí tự lực, tự cường và cũng là thước đo lòng yêu nước của mỗi người. Để có được những con người như vậy, hơn lúc nào hết, chúng ta phải đặc biệt coi trọng công tác giáo dục và đào tạo, phải chăm lo thế hệ trẻ bằng tất cả khả năng mà đất nước có được; phải “tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”¹³. Đã đến lúc giáo dục và đào tạo phải trở thành quốc sách trong thực tiễn, chứ không chỉ dừng lại ở các chỉ thị, các nghị quyết hoặc các khẩu hiệu mang ý nghĩa tuyên truyền.

Mặc dù thời gian qua còn không ít những khiếm khuyết, thậm chí còn mắc cả những sai lầm, trong đó có sai lầm loại bỏ mất không ít những cái quý giá trong truyền thống và sai lầm sao chép, dập khuôn cách làm giáo dục của nước ngoài, nhưng khách quan mà nói thì giáo dục - đào tạo đã góp phần quan trọng nâng cao dân trí, đào tạo đội ngũ lao động phục vụ các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

4 Trong giai đoạn cách mạng mới và trong thiên niên kỷ tới, rất cần và nhất định phải đào tạo, xây dựng, từng bước hình thành được những con người không chỉ có trình độ khoa học, kỹ thuật và công nghệ cao, giỏi về kinh tế, biết làm giàu cho mình và cho đất nước, mà còn phải có nhân cách, phải giàu tính nhân văn, giàu lòng khoan dung, sống trung thực, cần kiệm, có đạo lý, tình nghĩa, tôn trọng và hiểu biết pháp luật, đồng thời có ý thức và kiến thức bảo vệ môi trường, biết sống hài hòa với thiên nhiên.

Một xã hội được coi là giàu có thì không chỉ giàu có về mặt của cải vật chất, mà còn phải giàu có về nhiều phương diện khác. Bởi vậy, việc con người biết làm giàu một cách chính đáng cho mình và cho đất nước, cũng có nghĩa là biết tạo ra những phương tiện để góp phần đáp ứng các nhu cầu đa dạng và ngày một tăng lên của những người khác và của cả xã hội nói chung. Số lượng những nhu cầu như vậy ngày một tăng lên đặc biệt là cùng với sự tăng lên và trưởng thành của thế hệ trẻ. Để thoả mãn được các nhu cầu đó thì từng thành viên cũng như cả xã hội đều phải tự phấn đấu để giàu lên. Đảng khuyến khích mọi người làm giàu cũng không ngoài mục đích đó.

Tuy nhiên, không phải kinh tế cứ phát triển lên, của cải cứ tăng thêm nhiều lên, thì con người tự khắc sẽ tốt hơn, sẽ giàu lòng nhân ái hơn, sẽ sống với nhau có tình, có nghĩa hơn. Trên bước đường CNH, HĐH, nhằm phát triển kinh tế và đưa đất nước đi lên nhất thiết không được hy sinh công bằng xã hội; mặt khác, phải giữ được và khôi phục lại được những truyền thống tốt đẹp đã có từ nhiều đời nay của dân tộc và đồng thời hình thành được những con người mới thấm đượm tính nhân văn, giàu lòng khoan dung, sống đầy tình nghĩa. Trong thế giới đương đại, việc giữ gìn cho được bản sắc dân tộc là vô cùng khó khăn.

Ý thức rõ điều đó, toàn Đảng cùng hệ thống chính trị và nhân dân Việt Nam càng phải kiên trì tìm ra những biện pháp hữu hiệu nhất để có được những người vừa giỏi làm giàu, lại vừa làm giàu một cách có văn hóa, vừa không đi ngược lại truyền thống nhân văn của dân tộc, vừa không vi phạm luật pháp. Nghĩa là, cần phải hình thành cho được những nhà kinh doanh thấy rõ trách nhiệm xã hội và coi việc hoàn thành trách nhiệm xã hội ấy là yếu tố hàng đầu của tiêu chuẩn đạo đức trong kinh doanh. Kinh doanh có trí tuệ, kinh doanh có văn hóa và có trách nhiệm cao đối với xã hội sẽ là

một sự đảm bảo chắc chắn cho sự thành công của bản thân và góp phần làm giàu cho đất nước. Đất nước cần những con người như vậy, hơn nữa cần rất nhiều những con người như vậy.

Việc giáo dục, đào tạo để hình thành được những con người có các đức tính và phẩm chất trên đây sẽ mang lại kết quả thật sự to lớn khi họ là thành viên của một tập thể đoàn kết, có khả năng hợp tác và liên kết với nhau, có đầy đủ ý chí và lòng quyết tâm phấn đấu vì lợi ích chung và sự nghiệp chung của đất nước và của cả dân tộc.

Không ai có thể coi thường hoặc phủ nhận tinh thần đoàn kết của dân tộc ta trong cuộc trường chinh ở thế kỷ XX để giành lại và bảo vệ được độc lập, tự do và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Chính nhờ tinh thần đoàn kết ấy mà chúng ta đã thành công, còn kẻ thù đã phải cam chịu thất bại, đã phải cuốn gói khỏi đất nước này cùng với tham vọng đô hộ hoặc ý đồ thôn tính của chúng. Bài học đoàn kết toàn dân đó sẽ còn lại mãi mãi với dân tộc ta, với đất nước ta.

Ngày nay, trước nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước chúng ta cũng cần thấy rõ cả những khó khăn khách quan và cả những hạn chế chủ quan của con người Việt Nam. Trong số những hạn chế đó có cả hạn chế về khả năng tổ chức, phối hợp và cũng có cả hạn chế ngay trong ý thức hợp tác một cách tự nguyện của các cá nhân. Chẳng hạn, tính chất manh mún trong lối làm ăn, tình trạng biệt lập vì thiếu thông tin hoặc vì muốn giữ kín thông tin trong các hoạt động cá nhân để tránh mất bản quyền là hiện tượng có thật. Tuy nhiên, có thể cái yếu kém của chúng ta còn nằm nhiều hơn ở trong khâu tổ chức, quản lý, ở sự liên kết, sự phối hợp các cá nhân lại với nhau. Rõ ràng đây không phải chỉ là vấn đề giữa các cá nhân với nhau mà là vấn đề sức mạnh trong tương lai của dân tộc, của đất nước, là vấn đề tổ chức ở tầm chiến lược quốc gia. Đây chính

là vấn đề cần phải được quan tâm đúng mức và đầu tư công sức thích đáng để nhằm hình thành càng sớm càng tốt những con người vừa có tài năng, vừa kết hợp một cách có hiệu quả với nhau phục vụ cho nhiệm vụ cách mạng giai đoạn mới, giai đoạn CNH, HĐH. Vì vậy, phải xây dựng cho con người “ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung” với tư cách một đức tính của con người mới là rất đúng đắn và kịp thời.

Việc chăm lo cho sự phát triển của con người về mặt tinh thần, đạo đức, lý tưởng, nhân cách nhằm đáp ứng đòi hỏi của giai đoạn cách mạng mới không thể tách khỏi việc chăm lo cho con người về mặt thể chất. Nhiệm vụ này thật sự là cấp bách nếu chúng ta lưu ý rằng sau hàng trăm năm sống dưới sự đô hộ của thực dân và gần nửa thế kỷ sống dưới bom đạn ác liệt, vừa thiếu thốn về vật chất, vừa căng thẳng về tinh thần, các thế hệ người Việt Nam đã giảm sút ghê gớm về mặt thể lực. Đặc biệt, những di chứng về mặt di truyền sẽ còn tồn tại rất dài ở các thế hệ tương lai mà hiện thời chưa thể nói được điều gì chắc chắn cả.

Giữa sức khỏe, tinh thần và nhân cách con người có mối quan hệ chặt chẽ. Một con người ốm yếu, bệnh tật thì khó có một đời sống tinh thần lành mạnh, một nhân cách toàn diện. V.I. Lênin từng nhận xét rằng, nhân cách không chỉ là thế giới tinh thần, mà còn là thế giới thể chất của con người. Sức khỏe của con người không chỉ là sức khỏe thể chất mà còn là sức khỏe tâm hồn, sức khỏe tinh thần. Bởi vậy, việc phát triển thể chất nhất là đối với thế hệ trẻ, có vai trò to lớn trong việc phát triển nhiều mặt của con người. Sự phát triển về thể chất là cơ sở quan trọng để phát triển tinh thần của con người. Trong đời một con người “sự cường tráng về thể chất là nhu cầu của bản thân con người, đồng thời là vốn quý để tạo ra tài sản trí tuệ và vật chất cho xã hội”¹⁴. Chính vì vậy, việc chăm lo nuôi dưỡng, tạo điều kiện để thế hệ

trẻ có thể chất cường tráng cũng là nhằm phát triển khả năng trí tuệ của lớp người xây dựng đất nước trong thế kỷ XXI. Điều này cực kỳ quan trọng nếu chúng ta biết rằng, trong những năm đầu thế kỷ XXI và thời gian tới đây, trí tuệ hóa lao động sẽ là xu hướng phổ biến trong đời sống nhân loại, là thế kỷ của nền văn minh trí tuệ.

Lớp người thực hiện những nhiệm vụ quan trọng để phát triển đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH phải là lớp người có thể lực cường tráng, có trí tuệ phát triển, có khả năng thích nghi nhanh với những biến đổi của cả tự nhiên lẫn của xã hội. Bởi vậy, trách nhiệm của Nhà nước trong việc chăm sóc mọi mặt, trong đó có mặt thể lực, cho mọi người dân là rất lớn. Bên cạnh đó, bản thân từng người và từng gia đình cũng phải thường xuyên tự chăm lo cho sức khỏe của mình. Đây cũng chính là trách nhiệm của mỗi người trước vận mệnh và tương lai đất nước.

Mỗi thời đại đều cần có những con người tương xứng đáp ứng các nhiệm vụ mà thời đại đó đòi hỏi. Song, những con người mà thời đại cần không phải tự dung mà có được, không phải chỉ là sản phẩm của kinh tế. Những con người như thế trước hết là kết quả của sự nghiệp giáo dục và đào tạo, vừa là kết quả của sự tự giáo dục và tự đào tạo; nghĩa là con người hình thành vừa là sự tác động của điều kiện kinh tế - xã hội, vừa là kết quả của sự tự nỗ lực bản thân. Nếu không có những cơ sở vật chất và tinh thần như là những cơ sở hiện thực hoặc không có kế hoạch và các biện pháp tích cực cũng như không có sự nỗ lực chủ quan của bản thân con người thì không thể có con người với các đức tính mong muốn.

Trong giai đoạn cách mạng mới, chúng ta nhất thiết phải bồi dưỡng, giáo dục và hình thành được những con người vừa biết kế thừa, vừa biết phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và biết biến tinh thần yêu nước trong chiến đấu

của cha ông thành sức mạnh trong xây dựng hòa bình, có trình độ khoa học và công nghệ cao, có khả năng thích nghi nhanh, với ý chí và quyết tâm xây dựng thành công một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; những con người có nhân cách, giàu lòng khoan dung, sống trung thực, cần kiệm, có đạo lý, có tình nghĩa, tôn trọng luật pháp, biết quý trọng cái đẹp và sống hòa hợp với thiên nhiên. Những con người như vậy là những con người vừa phải là động lực, vừa phải là mục tiêu của sự phát triển. Với những con người có các đức tính như vậy chắc chắn sẽ góp phần xây dựng thành công nước Việt Nam XHCN giàu mạnh, hùng cường.

1. *C. Mác và Ph. Ăngghen Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1995, T. 26, Phần II, tr.168

2. *V.I. Lênin Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1978, T. 40, tr. 248

3. “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000,” <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-viii/chien-luoc-on-dinh-va-phan-trien-kinh-te-xa-hoi-den-nam-2000-1559>, ngày đăng 22-2-2017

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb ST, H, 1991, tr. 15

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương khóa VII*, tháng 2-1993, tr. 5

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb CTQG, H, 1998, tr. 58 - 59

7, 14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 80, 30

8. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 11, tr. 92

9, 10, 11, 12, 13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 115-116, 65, 47, 42, 115.